

Số: 28/2025/QĐ-TA

K, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Thái Thị Hà Thu.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20/2025/QĐ-TA ngày 04 tháng 4 năm 2025, đối với người bị đề nghị:

N D K, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1989; Giới tính: Nam; Căn cước công dân: 001089018338; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú: Số W H, thị trấn Y, huyện K, thành phố Hà Nội; Con ông N V Kh và con bà P T M. Về nhân thân: 01 tiền sự. Năm 2008, Công an huyện K xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản, xâm hại sức khỏe của người khác.

N D K hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội địa chỉ tại xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ ngày 23/3/2025.

Người bị đề nghị N D K vắng mặt tại phiên họp có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Đào Ngọc Minh; chức vụ: Trưởng công an thị trấn Y.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Tại bản tường trình ngày 25/3/2025, anh N D K thừa nhận nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay, lần sử dụng chất ma túy gần nhất là ngày 23/3/2025. Ngày 25/3/2025, Công an thị trấn Y, huyện K, thành phố Hà Nội tiến hành xét nghiệm ma túy bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu, kết quả anh N D K dương tính với chất ma túy MOP nên đề nghị Phòng khám đa khoa khu vực Y xác định tình trạng nghiện ma túy của anh N D K. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma

túy ngày 25/3/2025 của Phòng khám đa khoa khu vực Y, huyện K kết luận anh N D K có nghiện ma túy là Heroin. Anh N D K không đồng ý đăng ký đi cai nghiện tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do bà P T M là mẹ của anh N D K có văn bản không đồng ý quản lý anh N D K trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Trưởng công an thị trấn Y, huyện K, thành phố Hà Nội quyết định đưa anh N D K vào cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội để quản lý có thời hạn trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 28/3/2025, Trưởng công an thị trấn Y ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K. Ngày 02/4/2025, Trưởng công an thị trấn Y đã ban hành văn bản số 125/ĐN- CAYV đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K.

Tại phiên họp hôm nay:

Trưởng công an thị trấn Y, huyện K có ý kiến: Đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội.

Người bị đề nghị là anh N D K có đơn xin vắng mặt tại phiên họp thể hiện quan điểm giữ nguyên lời trình bày đã có trong hồ sơ và đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu ý kiến: Thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K là đúng quy định tại Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, thời hạn lập hồ sơ đúng quy định tại Điều 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Tòa án nhân dân huyện K thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K, với thời hạn từ 18 tháng đến 22 tháng kể từ ngày anh N D K bị quản lý để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 03/3/2025.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Trưởng công an thị trấn Y, huyện K, thành phố Hà Nội chuyển hồ sơ đề nghị xem xét đưa anh N D K vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc nên Tòa án nhân dân huyện K có thẩm quyền xem xét theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ:

Thành phần hồ sơ, thời hạn lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K tuân thủ đúng quy định tại các điều 40, 41, 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

Ngày 25/3/2025, anh N D K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án mở phiên họp là trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Anh N D K đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, anh N D K thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: anh N D K là người có nhân thân không tốt, anh K thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2023 và có 01 tiền sự năm 2008 mặc dù đến nay đã được xóa theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tháng 9/2024, anh N D K chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc 14 tháng và đang bị UBND thị trấn Y quản lý sau cai (từ ngày 07/9/2024 đến ngày 07/9/2026), đến ngày 23/3/2025, anh K tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy. Vì vậy, hành vi vi phạm lần này của anh K thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên cũng xét, anh K tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Từ những căn cứ trên, Tòa án thấy cần phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh K một thời gian hợp lý để giúp anh K cai nghiện ma túy.

Đề nghị của Trưởng công an thị trấn Y và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều: 3, 6, 9, 10, 95, 96, 105, 107 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Áp dụng các Điều: 40, 41, 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Áp dụng các Điều: 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Áp dụng các Điều: 3, 20, 21, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N D K.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội; địa chỉ: Xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng** kể từ ngày anh N D K bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 25/3/2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này, anh N D K được quyền khiếu nại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện K. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định này được công bố, Trưởng công an thị trấn Y, huyện K có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện K có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện K.

Anh N D K khiếu nại thì phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trưởng công an thị trấn Y, huyện K kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện K kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trưởng công an thị trấn Y, huyện K, Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội, các cơ quan liên quan và anh N D K thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trưởng công an thị trấn Y (để thực hiện);
- VKSND huyện K;
- Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội;
- Anh N D K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu